

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2024/HS-ST

Ngày 24 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Ngọc Biên

2. Ông Nguyễn Văn Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hoàn - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2024/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 19/TB – TA ngày 23/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh năm 1992; Tên gọi khác: không có; Tại: Bắc Giang; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 9/12. Con ông: Nguyễn Văn L1, sinh năm 1963 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1964. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Phùng Thị H, sinh năm 1992. Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Phùng Thị H, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt)

*** Người chứng kiến:**

- Ông Ngụy Văn V, sinh năm 1966(Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

- Anh Hoàng Trọng T1, sinh ngày 1985(Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện chất ma túy nên Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 trú tại thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 01/9/2024, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Air Blade màu xanh - đen, biển kiểm soát 98G1- 078.95 đi đến thị xã V, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực ven đường gom khu công nghiệp Q, thị xã V thì L gặp một người đàn ông đang đứng ở đường, L hỏi người này “có hàng trắng không” (ý nói là có ma túy không) thì người này trả lời là “có”. L bảo người này bán cho 740.000đ ma túy Heroin và ma túy đá ngựa, người đàn ông này nhận tiền rồi đưa cho L 02 túi ni lon, trong đó có 01 túi nilon màu trắng bên ngoài quần băng dính màu đen, bên trong chứa 04 gói giấy bạc trong mỗi gói giấy màu trắng này đều chứa chất cục bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng đỏ; 01 túi nilon màu trắng có khóa rãnh nhựa, đường kẻ chỉ màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và các mảnh viên nén màu hồng. L kiểm tra thấy đều là ma túy nên cất giấu 01 túi nilon màu trắng có khóa rãnh nhựa, đường kẻ chỉ màu xanh, bên trong chứa ma túy vào túi quần bên trái đang mặc, còn túi nilon màu trắng bên ngoài quần băng dính màu đen, bên trong chứa ma túy thì L cầm ở tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, khi L đi về đến bãi lò gạch đoạn đường thuộc thôn Y, xã Y, huyện Y thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang. Tang vật thu giữ:

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của L: 01 túi nilon màu trắng bên ngoài quần băng dính màu đen, bên trong chứa 04 gói giấy bạc và 01 viên nén màu hồng đỏ, bên trong mỗi gói giấy bạc đều chứa 01 gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy màu trắng này đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; Thu giữ tại túi quần bên trái của L: 01 túi nilon màu trắng có khóa rãnh nhựa, đường kẻ chỉ màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và các mảnh viên nén màu hồng nghi là ma túy. Vật chứng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

- 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu sơn xanh – xám đen, biển kiểm soát 98G1- 078.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Nguyễn Văn L, kết quả L dương tính với chất ma túy MET (Methamphetamine).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận: Các vật chứng nghi là ma túy đều là ma túy heroin và ma túy tổng hợp L mua về mục đích để sử dụng dần. Đối với 01 chiếc điện thoại bị thu giữ là tài sản của L không sử dụng vào việc phạm tội; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98G1- 078.95 đăng ký tên vợ của L là chị Phùng Thị H, sinh năm 1992 ở thôn Y, xã Y, huyện Y. Chị H không biết việc L sử dụng chiếc xe này đi mua ma túy. Đối với kết quả xét nghiệm L dương tính với chất ma túy là do vào ngày hôm trước L cũng mua ma túy của người đàn ông ở khu công nghiệp Q, thị xã V rồi đem về sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn L. Tại Bản kết luận giám định số 1924 ngày 05/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

" Trong 01 phong bì ký hiệu "QT" , được niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa màu trắng, viền màu xanh:

Chất tinh thể màu trắng và các mảnh viên nén màu hồng đỏ đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,085 gam.

- Trong 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài quấn băng dính màu đen:

+ 01 viên nén màu hồng đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,090 gam.

+ Trong 04 gói giấy bạc màu trắng bạc:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 gói giấy màu trắng đều là ma túy, loại Heroine (H2), tổng khối lượng là 0,182gam". Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine và H1 là 0,357 gam.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L. Ngày 17/11/2024, Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L ở khu vực Q, thị xã V, do L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không xử lý được.

Đối với chị Phùng Thị H cho L mượn xe mô tô, nhưng chị H không biết việc L sử dụng xe mô tô đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Vật chứng vụ án: Ngày 18/11/2024, cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98G1- 078.95 cho chị Phùng Thị H. Vật chứng còn lại gồm: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12; 01 phong bì thư niêm phong ký hiệu "QT" bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKSYD gày 28 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu là đúng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, xác định đủ căn cứ chứng minh bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/9/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” bên trong có ma túy hoàn lại sau giám định (theo biên bản đóng gói niêm phong ngày 05/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B)

Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt bị hại, người liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 8 giờ 40 phút ngày 01/9/2024, lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 15 phút ngày 01/9/2024, tại bãi lò gạch thuộc thôn Y, xã Y, huyện Y. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, thu giữ: tại lòng bàn tay phải của L 01 túi nilon màu trắng bên ngoài quấn băng dính màu đen, bên trong chứa 04 gói giấy bạc, bên trong là ma túy Heroin có khối lượng là 0,182 gam và 01 viên nén màu hồng đỏ là ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,090gam; thu giữ tại túi quần bên trái của L đang mặc 01 túi nilon màu trắng có khóa rãnh nhựa, đường kẻ chỉ màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và các mảnh viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,085gam. Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine và H1 là 0,357 gam. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì lợi ích cá nhân đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất biệt được gây nghiện của Nhà nước và gây mất trật tự, an ninh xã hội. Từ tệ nạn ma túy làm nảy sinh nhiều loại tội phạm gây nhức nhối cho toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân thì thấy: Bị cáo là có nhân thân tốt

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công án việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Đối với 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” bên trong có ma túy hoàn lại sau giám định (theo biên bản đóng gói niêm phong ngày 05/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B) cần tịch thu tiêu hủy phù hợp với quy định điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12 đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án phù hợp với quy định khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Những vấn đề khác của vụ án:

[9.1] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L. Ngày 17/11/2024, Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.2] Đối với người đàn ông bán ma túy cho L ở khu vực Q, thị xã V, do L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không xử lý được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.3] Đối với chị Phùng Thị H cho L mượn xe mô tô, nhưng chị H không biết việc L sử dụng xe mô tô đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[10] Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQD14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) năm 08 (T2) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/9/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” bên trong có ma túy hoàn lại sau giám định (theo biên bản đóng gói niêm phong ngày 05/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B).

- Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12 đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng của vụ án được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng theo Quyết định chuyển vật chứng số 107/QĐ-VKS ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

5. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Cơ quan CSĐT huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

Đinh Thị Thu Hà